
Bản án số: 123/2018/HSST
Ngày 15/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân; Bà Nguyễn Thị Quỳnh Chúc

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên;

Ngày 15/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 121/2018/HSST, ngày 03/7/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2018/QĐXX-HSST ngày 11/7/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 18/02/2001; STQ: Thôn Yên T, xã Hòa T, huyện Yên P, tỉnh Bắc N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên cha: Không có; Mẹ đẻ: Đoàn Thị Nga (đã chết); Mẹ nuôi là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Bị cáo là con một; Vợ; con: Chưa có;

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/5/2018 Tòa án nhân dân huyện Pắc Nặm, tỉnh Bắc Kạn xét xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 06/4/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam trong vụ án khác đến nay có mặt;

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn Yên T, xã Hòa T, huyện Yên P, tỉnh Bắc Ninh; (Vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hải- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh (Có mặt)

Người bị hại: Anh Nguyễn Mậu Cường, sinh ngày 11/8/2000;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1979; Cùng có HKTT tại: Thôn Mao Lại, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17h ngày 02/4/2018 Nguyễn Văn L

đi xe buýt từ thành phố Bắc Ninh xuống khu vực huyện Quế Võ. Khi đi đến khu vực thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, L xuống xe đi vào một quán điện tử chơi đến khoảng 17h cùng ngày hết tiền nên đi lang thang. Khoảng 23h30 cùng ngày L phát hiện trên đường thôn Mao Lại, xã Phụng Mao có chiếc xe máy BKS 99G1-327.94 dựng trước cửa một ngôi nhà 03 tầng không khóa cửa, không khóa còng mà xung quanh không có người. Lóc nảy sinh ý định trộm cắp xe bán lấy tiền ăn tiêu. L tiến lại dắt chiếc xe máy đi ra khu vực cánh đồng thôn Mao Lại thấy dưới đường có 01 que tre tươi một đầu nhọn dài khoảng 50cm. L dựng xe máy dùng chiếc que tre cậy nắp ổ đèn pha rút nguồn điện và lắp lại đèn pha rồi đạp nổ điều khiển xe máy đi về Yên Phong thì bị tổ tuần tra Công an huyện Yên Phong kiểm tra bắt giữ;

Ngày 08/4/2018 chị Nguyễn Thị Hằng có đơn trình báo về việc gia đình mất chiếc xe máy BKS 99G1-327.94 buổi tối ngày 02/4/2018;

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12/KL ngày 13/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự hình sự huyện Quế Võ kết luận: *“01 xe mô tô Honda Dream BKS 99G1-327.94 mua mới vào tháng 9/1995 đã hết khấu hao % tài sản. Vậy tại thời điểm mất xe mô tô trên có giá trị sử dụng là 7.000.000đ”*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận định giá.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKSQV ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau; Phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 91; điều 101 BLHS; xử phạt Nguyễn Văn L từ 12 đến 16 tháng tù. Tổng hợp với bản án số 02/2018/HSST ngày 08/5/2018 Tòa án nhân dân huyện Pắc Nặm, tỉnh Bắc Kạn xét xử bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 18 đến 22 tháng tù;

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Người bào chữa cho bị cáo (ông Nguyễn Văn Hải) phát biểu ý kiến:

Nhất trí với Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn;

Về tình tiết giảm nhẹ: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mà áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS cho bị cáo;

Chiếc xe máy bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại không yêu cầu bồi thường; Giá trị xe định giá là 7.000.000đ nên đề nghị HĐXX

áp dụng tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 51 BLHS đối với bị cáo;

Đề nghị xem xét hoàn cảnh bị cáo mẹ chết, được cho đi làm con nuôi từ nhỏ; khi phạm tội và đến nay bị đưa ra xét xử bị cáo chưa đủ 18 tuổi đề nghị áp dụng khoản 1 điều 91 và khoản 1 điều 101 BLHS đối với bị cáo; Từ những nội dung trên, đề nghị áp dụng điều 54 BLHS khi quyết định hình phạt đối với bị cáo;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 23h30 phút, ngày 02/4/2018, tại thôn Mao Lại, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ. Nguyễn Văn L đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy của anh Nguyễn Mậu Cường khi anh đi chơi về dựng xe trước cửa nhà. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Với giá trị tài sản bị chiếm đoạt và nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử phạt nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy;

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Đối với bản án ngày 08/5/2018 xét xử bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản vì thời điểm này bị cáo phạm tội và bị đưa ra xét xử khi chưa đủ 18 tuổi nên không coi là tiền án của bị cáo và lần phạm tội lần này của bị cáo không bị coi là tái phạm. Tuy nhiên đây là yếu tố xác định bị cáo có nhân thân xấu nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo;

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1, điều 51 BLHS;

Bị cáo phạm tội và bị đưa ra xét xử khi chưa đủ 18 tuổi nên được xem xét áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại điều 91, 101 BLHS;

Đối với việc người bào chữa cho bị cáo đưa ra tình tiết chiếc xe máy bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại không yêu cầu bồi thường; Giá trị xe định giá là 7.000.000đ nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 51 BLHS đối với bị cáo; Xét thấy, bị cáo khi nhìn thấy xe máy không ai trông coi đã nảy sinh ý định trộm cắp xe, trên đường

mang xe đi tiêu thụ thì bị công an phát hiện bắt giữ như vậy việc chiếc xe được thu hồi là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo có ý định trộm cắp xe còn lấy xe có giá trị ra sao bị cáo cũng không xác định từ đầu nên việc xe giá trị nhiều hay ít không nằm trong suy nghĩ, định hướng trộm cắp của bị cáo như vậy nội dung đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về vấn đề này cũng như đề xuất áp dụng điều 54 BLHS khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là không có cơ sở nên không thể chấp nhận;

Từ những phân tích trên xét cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ giáo dục đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại và người liên quan đều không đề nghị gì về việc bồi thường đối với bị cáo nên không đề cập giải quyết;

Chiếc que tre bị cáo dùng cạy mặt nạ xe máy bị cáo vứt đi đến nay chưa thu hồi được nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều s, khoản 1 Điều 51; điều 91; điều 101 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội;

Xử phạt: Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt với bản án số 02/2018/HSST ngày 08/5/2018 Tòa án nhân dân huyện Pắc Nặm, tỉnh Bắc Kạn xét xử bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 12 (Mười hai) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng

